

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày: 09/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Bền.

2. Ông Phan Ngọc Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Thanh Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa: Ông Phan Thành Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn N** (Tên gọi khác: **M**), sinh 1980 tại phường **T**, quận **O**, thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: Khu vực **A**, phường **T**, quận **O**, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn **Đ** (chết) và bà Phạm Thị **N1**; Có vợ là Võ Thị **K** và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017 đến ngày 01/11/2017 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn **Kh** (tên gọi khác: **Kh** Đầu Bự), sinh năm: 1981 tại xã **T1**, huyện **L**, thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: Ấp **T2**, xã **T1**, huyện **L**, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn **Ng** và bà Bùi Thị **L**; Có vợ là Phan Thị Anh **Đ1** và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017 đến ngày 01/11/2017 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại khu vực ấp **L1**, xã **L2**, huyện **G**, tỉnh Kiên Giang có tụ điểm đánh bạc với hình thức đá gà ăn tiền và lắc tài xỉu ăn tiền, khoảng 9 giờ ngày 31 tháng 8 năm 2017, lực lượng Công an huyện Giồng Riềng phối hợp với chính quyền địa phương đến bắt quả tang.

Qua điều tra xác định trong ngày 31/8, tại tụ điểm đánh bạc nêu trên xảy ra 4 trận đá gà ăn tiền, trong đó có 3 trận ăn thua 1.300.000đ/trận và 1 trận có tổng giá trị ăn thua là 13.400.000đ, cụ thể như sau:

Gà chuỗi của Trần Văn **P** ở huyện **H** đá với gà Chuỗi của Nguyễn Minh **C** ở Quận **O** (phía bên **C** còn có Lê Minh **Th** cùng tham gia), mỗi bên cá cược 1.300.000đ; trong đó Nguyễn Văn **Kh** theo gà của **P** đặt cược 6.000.000đ, phóng ăn 80%, nếu thắng thì được 4.800.000đ. Lê Văn **N** theo gà của **C** nếu thắng sẽ được 6.000.000đ. Kết quả, gà của **P** thắng, **P** ăn bên **C** và **Th** 1.000.000đ, **Kh** ăn bên **N** 4.800.000đ, còn lại 300.000đ tiền xâu.

Theo những người tham gia đá gà khai nhận thì 4 trận đá gà trên đều do Lê Quốc **Tr** (**Tr** Ruồi) làm trọng tài, mỗi trận **Tr** lấy xâu 300.000đ (kể cả trận gà giữa **P** và **C**). Tuy nhiên, sau khi phát hiện thì tên **Tr** đã bỏ trốn đến nay không làm việc được.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án gồm:

-19 con gà trống đá các loại, đã bị cơ quan điều tra tiêu hủy vào ngày 01/9/2017.

-Hai cặp cựa bằng sắt đã qua sử dụng.

-04 vỏ xách đệm đựng gà không có quai xách đã qua sử dụng.

-Ba bộ tài xỉu chưa sử dụng và 01 bộ tài xỉu đã qua sử dụng.

-Một miếng bạt dùng lắc tài xỉu đã qua sử dụng

-Tiền thu được tại sòng gà là 11.000.000đ, sòng tài xỉu là 5.800.000đ, rơi vãi xung quanh sòng bạc là 3.000.000đ.

Quá trình điều tra, **Kh** đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính là 4.800.000đ.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Văn **N** và Nguyễn Văn **Kh** về tội “đánh bạc” để điều tra.

Tại bản cáo trạng số 01/KSĐT - KT ngày 27/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố các Bị cáo Lê Văn **N** và Nguyễn Văn **Kh** về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Quyết định truy tố các Bị cáo **N** và **Kh** về tội “Đánh bạc” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Văn **N** từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn **Kh** từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tiêu hủy: Hai cặp cựa bằng sắt đã qua sử dụng, 04 giỏ xách đệm đựng gà không có quai xách đã qua sử dụng, 03 bộ tài xỉu chưa sử dụng và 01 bộ tài xỉu đã qua sử dụng, một miếng bạt dùng để lặt tài xỉu.

Thu nộp ngân sách Nhà nước: Đối với số tiền cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ được là 19.800.000đ là tiền dùng để đánh bạc và số tiền thu lợi bất chính do bị cáo **Kh** nộp 4.800.000đ.

Ngoài ra, cần buộc bị cáo **Kh** phải nộp tiếp số tiền dùng để đánh bạc là 6.000.000đ.

Riêng đối với Lê Quốc **Tr**, Nguyễn Hoàng **L1** có dấu hiệu phạm tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, Trần Văn **P, T** (Không rõ họ) tham gia đánh bạc đã bỏ trốn, cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố vụ án và tạm đình chỉ điều tra đối với vụ án tổ chức đánh bạc, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Các đối tượng tham gia đánh bạc khác, Cơ quan điều tra đã đề nghị người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Lời nói sau cùng của Bị cáo **N** và **Kh**: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng, Các Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi của các Bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các Bị cáo **N** và **Kh** đã khai nhận thống nhất về hành vi đánh bạc đúng như trong bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Cụ thể: vào ngày 31/8/2017 **N** và **Kh** đã tham gia 01 trận đá gà ăn tiền với tổng số tiền ăn thua trong cùng một trận là 13.400.000đ.

Lời khai nhận của các Bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo quy định tại Điều 248 của Bộ luật hình sự thì:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào, được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ năm

triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Đối chiếu hành vi của các Bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo **N** và **Kh** đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự. Do đó, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Các Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần phải xử phạt các Bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các Bị cáo **N** và **Kh** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, Bị cáo **Kh** đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính nên có căn cứ cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Vụ án có liên quan đến hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc với quy mô lớn, có nhiều người tham gia, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị địa phương. Tuy nhiên, đối với Bị cáo **N** và **Kh** chỉ tham gia 01 trận đá gà ăn tiền. Hành vi phạm tội của các bị cáo ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi thường trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là có căn cứ, đúng quy định tại khoản 1 Điều 31 của Bộ luật hình sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, được chính quyền địa phương xác nhận. Riêng Bị cáo **N** đang trực tiếp nuôi mẹ già bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, có xác nhận của bệnh viện tuyến trung ương. Do đó, cần miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đối với các công cụ, phương tiện dùng để đánh bạc thu giữ được gồm: Hai cặp cựa bằng sắt đã qua sử dụng, 04 giỏ xách đựng gà không có quai xách đã qua sử dụng, Ba bộ tài xỉu chưa sử dụng và 01 bộ tài xỉu đã qua sử dụng, Một miếng bạt dùng lặc tài xỉu cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ được là 19.800.000đ là tiền dùng để đánh bạc và số tiền thu lợi bất chính do Bị cáo **Kh** nộp 4.800.000đ cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, cần buộc Bị cáo **Kh** phải nộp tiếp số tiền dùng để đánh bạc là 6.000.000đ.

Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn **N**, Nguyễn Văn **Kh** phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt Lê Văn **N** 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017 đến ngày 01/11/2017, cứ một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ.

Giao Bị cáo Lê Văn **N** cho Ủy ban nhân dân phường **T**, quận **O**, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường **T**, quận **O**, thành phố Cần Thơ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường **T**, quận **O**, thành phố Cần Thơ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 36, ngày 01/11/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng hết hiệu lực thi hành.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt Nguyễn Văn **Kh** 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017 đến ngày 01/11/2017, cứ một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ.

Giao Bị cáo Nguyễn Văn **Kh** cho Ủy ban nhân dân xã **T1**, huyện **L**, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã **T1** trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã **T1** nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 37 ngày 01/11/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng hết hiệu lực thi hành.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 cặp cựa bằng sắt đã qua sử dụng, 04 giỏ xách đệm đựng gà không có quai xách đã qua sử dụng, 03 bộ tài xỉu chưa sử dụng và 01 bộ tài xỉu đã qua sử dụng, 01 miếng bạt dùng lặc tài xỉu do không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc thu giữ được là 19.800.000đ, do ông Lê Văn **S** thuộc cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, theo phiếu thu tiền số 00954 ngày 29/11/2017.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính do Bị cáo **Kh** nộp là 4.800.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, theo phiếu thu tiền số 00928 ngày 22/11/2017.

- Buộc Bị cáo **Kh** phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Mỗi bị cáo **N, Kh** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) .

Các Bị cáo, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 09/02/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện GR;
- Cơ quan CS điều tra;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- UBND xã (nơi các BC cư trú);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

Nguyễn Văn Lâm